

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ ĐỊNH
Về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường

Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 01 năm 1995, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Nội vụ¹,

NGHỊ ĐỊNH

I. HỆ THỐNG TỔ CHỨC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Điều 1. Quản lý thị trường là lực lượng chuyên trách được tổ chức từ Trung ương đến huyện, có chức năng kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại ở thị trường trong nước.

¹ Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,”

Bộ trưởng Bộ Thương mại chịu trách nhiệm trước Chính phủ lãnh đạo quản lý thống nhất lực lượng quản lý thị trường về tổ chức, tiêu chuẩn công chức, trang bị nghiệp vụ bảo đảm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) chịu trách nhiệm trước Chính phủ quản lý và chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của lực lượng quản lý thị trường ở địa phương, đảm bảo việc thi hành nghiêm chỉnh pháp luật trong hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Hệ thống tổ chức quản lý thị trường gồm có:

1. Ở Trung ương: thành lập Cục Quản lý thị trường trực thuộc bộ Thương mại trên cơ sở sáp nhập bộ máy chuyên trách của Ban chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương chuyển giao về Bộ Thương mại và Vụ quản lý thị trường thuộc Bộ Thương mại.

2. Ở tỉnh: Thành lập Chi cục quản lý thị trường trực thuộc Sở Thương mại trên cơ sở tổ chức lại bộ máy chuyên trách của Ban Chỉ đạo Quản lý thị trường tỉnh hiện có.

3. Ở quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện): theo yêu cầu cụ thể trên từng địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập các đội quản lý thị trường trực thuộc Chi cục hoạt động trên địa bàn huyện hoặc liên tỉnh, trên cơ sở tổ chức lại các Đội kiểm tra thị trường hiện có ở địa phương.

Cơ sở quản lý thị trường các cấp (Cục Quản lý thị trường, Chi cục Quản lý thị trường, Đội Quản lý thị trường) có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 3. Tổ chức bộ máy cơ quan Quản lý thị trường các cấp như sau²:

1. Cục Quản lý thị trường do Cục trưởng phụ trách, có không quá 03 Phó Cục trưởng giúp việc. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Cục trưởng, Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định.

Trong trường hợp cần có số lượng Phó Cục trưởng nhiều hơn số lượng nêu trên, Bộ trưởng Bộ Công Thương thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Cục Quản lý thị trường có Cơ quan đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. Các Cơ quan đại diện được sử dụng con dấu và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

² Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2008.

2. Chi cục quản lý thị trường do Chi cục trưởng phụ trách, có không quá 03 Phó Chi cục trưởng giúp việc. Chi cục trưởng đồng thời là Phó giám đốc Sở Công Thương. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chi cục trưởng - Phó giám đốc Sở Công Thương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Công Thương quyết định theo đề nghị của Chi cục trưởng.

3. Đội Quản lý thị trường do Đội trưởng phụ trách, có không quá 03 Phó Đội trưởng giúp việc. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động Đội trưởng, Phó Đội trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Chi cục và điều động cán bộ, công chức của Chi cục Quản lý thị trường do Chi cục trưởng quyết định.

4. Việc bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo của Chi cục Quản lý thị trường phải bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Điều 4. Cục Quản lý thị trường là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Thương mại thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại ở thị trường trong nước. Cục Quản lý thị trường có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. ³Kiểm tra việc thi hành pháp luật và các chính sách, chế độ, thể lệ trong hoạt động thương mại, công nghiệp trên thị trường, thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thương mại. Đề xuất với Bộ trưởng Bộ Công Thương những chủ trương, biện pháp cần thiết để thực hiện đúng pháp luật và các chính sách chế độ trong lĩnh vực này. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thương mại cho các tổ chức và cá nhân hoạt động liên quan đến thương mại.

2. Xây dựng các văn bản pháp luật về tổ chức quản lý công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, quy chế kiểm soát thị trường và chính sách, chế độ đối với công chức làm công tác quản lý thị trường các cấp để Bộ Thương mại trình Chính phủ ban hành hoặc Bộ ban hành theo thẩm quyền.

³ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2008.

3. Phát hiện và đề xuất với Bộ trưởng Bộ Thương mại để Bộ trưởng Bộ Thương mại giải quyết theo thẩm quyền quy định tại các Điều 25, 26 và 27 Luật Tổ chức chính phủ về những văn bản quy định của các ngành, các cấp có nội dung trái pháp luật về quản lý thị trường trong hoạt động thương mại.

4. Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử phạt hành chính theo thẩm quyền các vụ vi phạm trong hoạt động thương mại.

5. Thường trực giúp Bộ chủ trì tổ chức sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Nhà nước ở các ngành, các cấp có chức năng quản lý thị trường, chống đầu cơ, buôn lậu và các hành vi kinh doanh trái phép.

6. Giúp Bộ theo dõi, quản lý tổ chức, tiêu chuẩn công chức, chế độ trang phục, ấn chỉ của lực lượng quản lý thị trường; hướng dẫn bồi dưỡng nghiệp vụ và thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ quan, công chức quản lý thị trường ở địa phương; đề nghị Bộ trưởng Bộ Thương mại cấp thẻ kiểm soát cho công chức làm nhiệm vụ kiểm soát thị trường các cấp.

7. Quản lý và thực hiện các chính sách, chế độ đối với công chức thuộc Cục theo phân cấp của Bộ; quản lý tài sản được giao theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Chi cục Quản lý thị trường giúp Giám đốc Sở Thương mại thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Chi cục Quản lý thị trường có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. ⁴Kiểm tra việc tuân theo pháp luật các hoạt động thương mại, công nghiệp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thương mại. Đề xuất với Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kế hoạch, biện pháp về tổ chức thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hoá theo pháp luật, ngăn ngừa và xử lý kịp thời các vi phạm trong hoạt động thương mại, công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thương mại cho các tổ chức và cá nhân hoạt động liên quan đến thương mại trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng và trực tiếp chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường thực hiện các kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại.

⁴ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2008.

3. Quản lý công chức, biên chế, kinh phí, trang bị, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và xây dựng cơ sở vật chất cho lực lượng quản lý thị trường ở địa phương.

4. Thường trực giúp Giám đốc Sở Thương mại chủ trì tổ chức sự phối hợp hoạt động giữa các ngành, các cấp ở địa phương có chức năng quản lý thị trường, chống đầu cơ buôn lậu và các hành vi kinh doanh trái phép.

Điều 6. Công chức kiểm soát thị trường được giao trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát việc thi hành pháp luật trong hoạt động thương mại ở thị trường trong nước. Khi thừa hành công vụ phải tuân thủ pháp luật và quy chế công tác về quản lý thị trường, chịu trách nhiệm về hoạt động của mình. Khi thấy có dấu hiệu vi phạm thì công chức làm công tác kiểm soát thị trường được quyền:

1. Yêu cầu tổ chức và cá nhân liên quan cung cấp tình hình số liệu, tài liệu cần thiết có liên quan đến việc kiểm tra.

2. Được kiểm tra hiện trường nơi sản xuất, nơi cất dấu hàng hoá, tang vật vi phạm.

3. Lập biên bản vi phạm hành chính; quyết định áp dụng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành chính theo quy định của pháp luật; xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển giao cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xử lý các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại.

4.⁵Được trang bị, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ và các phương tiện chuyên dùng khác theo quy định của pháp luật (kể cả ô tô, xe mô tô phân khối lớn, thiết bị thông tin liên lạc) để làm nhiệm vụ kiểm tra.

Điều 7.

1. Công chức kiểm soát thị trường có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, phòng chống có hiệu quả các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại được khen thưởng theo quy định chung của Nhà nước. Trong khi làm nhiệm vụ, nếu bị thương hoặc hy sinh được hưởng chế độ như đối với thương binh, liệt sĩ.

2. Công chức kiểm soát thị trường lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm sai phạm pháp luật gây cản trở cho lưu thông hàng hoá và kinh doanh hợp pháp, làm thiệt hại về tài sản của người kinh doanh, bao che vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng trái phép tiền bạc, tang vật, phương tiện thu giữ hoặc có hành vi tiêu cực khác thì bị xử lý kỷ luật, bồi thường thiệt hại hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

III. BIÊN CHẾ, KINH PHÍ VÀ CHẾ ĐỘ TRANG BỊ CỦA QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

⁵ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2008.

Điều 8⁶.

1. Biên chế của cơ quan quản lý thị trường thuộc biên chế quản lý hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao. Kinh phí hoạt động của Cục, Chi cục Quản lý thị trường do ngân sách nhà nước bảo đảm và từ các nguồn khác theo quy định pháp luật, phù hợp với hoạt động đặc thù của quản lý thị trường.

2. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn tiêu chí định biên cán bộ, công chức làm công tác Quản lý thị trường ở địa phương; phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc cấp kinh phí cho lực lượng Quản lý thị trường.

Điều 9.

⁷Công chức quản lý thị trường được hưởng lương theo ngạch công chức, các chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề; được trang bị đồng phục, phù hiệu, biển hiệu và cấp hiệu theo quy định của pháp luật.

⁸Thẻ Kiểm tra thị trường do Bộ trưởng Bộ Công Thương cấp thống nhất trên phạm vi cả nước

Ban hành kèm theo Nghị định này bản phụ lục về mẫu phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu và thẻ kiểm soát của quản lý thị trường.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH⁹

⁶ Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2008.

^{7, 8} Đoạn này được sửa đổi theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2008.

⁹ Điều 2 Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2008 quy định như sau:

“Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.”

Điều 10. Bộ trưởng Bộ Thương mại quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Cục Quản lý thị trường. Biên chế của Cục Quản lý thị trường nằm trong tổng số biên chế của Bộ Thương mại.

Bộ trưởng Bộ Thương mại sau khi thống nhất với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Chi cục và Đội Quản lý thị trường ở địa phương.

Điều 11. Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Bộ trưởng Bộ Thương mại, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 17 /VBHN-BCT

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, QLTT.

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2014

BỘ TRƯỞNG

(đã ký)

Vũ Huy Hoàng